

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 04-9-2019
V/v Tranh chấp HNGĐ - Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhã Quyên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Phước Tâm;

2. Bà Hồ Thị Mai Hương;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 397/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Ngọc P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp NC, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở hiện nay: ấp AN, xã AN, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Đoàn Ngọc Đông, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp NC, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm chị Đặng Thị Ngọc P là nguyên đơn trình bày:

- Về hôn nhân: Chị P, anh Đông được sự đồng ý của hai bên gia đình tổ chức lễ cưới, chung sống với nhau vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. Chị P biết anh Đông thường xuyên nhậu nhẹt nhưng chị nghĩ cưới nhau rồi thì anh Đông sẽ thay đổi để lo cho gia đình. Nhưng từ khi cưới đến nay anh Đông vẫn thường xuyên nhậu nhẹt, ít quan tâm, phụ giúp công việc gia đình. Chị P đã cố gắng khuyên ngăn nhưng anh Đông

không thay đổi. Chị P không thể nào tiếp tục chịu đựng để sống chung với anh Đông được nữa nên đã trở về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể nào hàn gắn tình cảm lại được nên nay chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Ngọc Đông.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

Bị đơn là anh Đoàn Ngọc Đông đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của chị P nhưng không có ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

- Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:
 - + Trích lục kết hôn (bản sao);
 - + Giấy CMND Đặng Thị Ngọc P (photo);
 - + Giấy xác nhận nơi cư trú của chị Đặng Thị Ngọc P đề ngày 16/7/2019 (bản chính);

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Đặng Thị Ngọc P có đơn yêu cầu được ly hôn với anh Đoàn Ngọc Đông. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là *“Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Ly hôn”*.

Anh Đoàn Ngọc Đông là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ ở ấp NC, xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Đoàn Ngọc Đông đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đông là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị P, anh Đông tổ chức đám cưới vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NM, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp vào năm 2016, do đó hôn nhân giữa chị P và anh Đông là hợp pháp. Chị P cho rằng cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đông thường xuyên nhậu nhẹt ít quan tâm, phụ giúp công việc gia đình. Chị P đã cố gắng

khuyến ngăn nhưng anh Đông không thay đổi. Chị P không thể nào tiếp tục chịu đựng để sống chung với anh Đông được nữa nên đã trở về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Do đó chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Ngọc Đông.

Khi giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập anh Đoàn Ngọc Đông tham gia phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh Đông vắng mặt không có lý do cũng như không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị P. Xét thấy giữa chị P và anh Đông không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân của anh, chị không đạt được. Nay chị P yêu cầu ly hôn với anh Đông là có căn cứ để chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên đủ cơ sở để xác định hôn nhân giữa chị P và anh Đông đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị P.

- Về con chung: Chị P trình bày, vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

** Về trách nhiệm chịu án phí:*

Chị Đặng Thị Ngọc P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Ngọc P:

- Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Ngọc P được ly hôn với anh Đoàn Ngọc Đông.

- Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

Về án phí: Chị Đặng Thị Ngọc P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006918 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL. Như vậy tiền án phí chị P đã nộp xong.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- UBND xã NM, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thị Nhã Uyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phước Tâm – Hồ Thị Mai Hương

Phan Thị Nhã Uyên